**Tên:…………………………..**

**PHIẾU HỌC TẬP TIẾNG VIỆT TUẦN 35**

**Câu 1.** Viết lại các từ ngữ sau khi điền vào chỗ trống:

a) tr hoặc ch

|  |  |
| --- | --- |
| -……ải………uốt/…….  -…….ạm……...ổ/…… | -……..ang……..ải/……..  -……..ạm….….ưởng/…….. |

b) iêu hoặc iu

|  |  |
| --- | --- |
| - kì d…….…./……..  - dắt d…….../……. | -hiền d…….…./…….  -cánh d……..…/……. |

**Câu 2.** Tìm từ có tiếng “lạc” thích hợp điền vào mỗi chỗ trống:

a) Khi viết văn, chúng ta cần đọc kĩ đề bài để không bị………

b) Mặc dầu gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, cô Tâm vẫn rất……yêu đời

c) Nếu không có điện thoại thì giờ đây chúng ta……với nhau sẽ rất khó khăn.

d) Vì không cẩn thận, cô Thoa đã để hồ sơ bị……………………………….

**Câu 3**. a) Tìm và ghi vào ô trống trong bảng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | 6 từ ghép có tiếng vui |  |
| 3 từ láy có tiếng vui | 3 từ ghép có nghĩa tổng hợp | 3 từ ghép có nghĩa phân loại |
| (1)………………….. | (1)………………….. | (1)…………………….. |
| (2)…………………. | (2)………………….. | (2)……………………... |
| (3)…………………. | (3)………………….. | (3)…………………….. |

**b) Đặt 3 câu, mỗi câu có một từ trong mỗi nhóm trên**

Nhóm 1:…………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

Nhóm 2:…………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………. Nhóm 3:…………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**Câu 4:**

**a) Những câu nào có bộ phận trạng ngữ trả lời cho câu hỏi “Để làm gì?” Gạch dưới những bộ phận đó**

(1) Để có sức khỏe, chúng ta phải thường xuyên tập thể dục

(2) Vì thiếu tiếng cười của bé, căn nhà trở nên trống vắng, buồn thiu

(3) Để tỏ lòng biết ơn các liệt sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc, lớp em đã tham gia lao động chăm sóc nghĩa trang.

**b) Thêm bộ phận trạng ngữ trả lời cho câu hỏi "Để làm gì?” cho các vế câu sau:**

(1) ……………………., lớp em thành lập Đôi bạn cùng tiến

(2)…………………….., xã em đã phát động phong trào Phủ xanh đồi trọc.

(3)……………………………...., khi đọc sách, chúng ta phải để sách xa mắt

**Câu 5.**  Thêm bộ phận trạng ngữ cho câu hỏi Bằng cái gì?(Với cái gì?)

(1)……………, các nghệ sĩ đã chinh phục được khán giả.

(2)…………………., nhà văn Tô Hoài đã miêu tả thế giới loài vật rất sinh động.

(3)…………………………., Trần BÌnh Trọng đã thét vào mặt quân xâm lược phương Bắc: “Ta thà làm quỷ nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc”.

**ĐÁP ÁN**

**Câu 1.**

a) chải chuốt – trang trải; chạm trổ - trạm trưởng

b) kì diệu – hiền dịu; dắt díu – cánh diều

**Câu 2**. Các câu sau điền từ

a) Khi viết văn, chúng ta cần đọc kĩ đề bài để không bị lạc đề.

b) Mặc dầu gặp khó khăn trong cuộc sống, cô Tâm vẫn rất lạc quan, yêu đời.

c) Nếu không có điện thoại thì giờ đây chúng ta liên lạc với nhau sẽ rất khó khan.

d) Vì không cẩn thận, cô Thoa đã để hồ sơ bị thất lạc.

**Câu 3.** a) Gợi ý:

- 3 từ láy có tiếng vui: vui vẻ, vui vầy, vui vui

- 6 từ ghép có tiếng vui:

+ 3 từ ghép có nghĩa tổng hợp: vui thích, vui mừng, vui sướng(hoặc: vui nhộn, vui thú, vui tươi…)

+ 3 từ ghép có nghĩa phân loại: vui tính, vui miệng, vui mắt(hoặc: vui lòng, vui tai, vui chân…)

b) VD:

(1) Giờ ra chơi, chúng em chơi đùa với nhau rất **vui vẻ**

(2) Thấy mẹ về, bé Bông **vui mừng** reo to

(3) Những chùm bóng treo trên cây thông trông rất **vui mắt**

**Câu 4**.

a) (1) Để có sức khỏe, chúng ta phải thường xuyên tập thể dục.

(3) Để tỏ lòng biết ơn các liệt sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc, lớp em đã tham gia lao động chăm sóc nghĩa trang.

b) VD:

(1) Để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, lớp em thành lập Đôi bạn cùng tiến.

(2) Để bảo vệ môi trường, xã em đã phát động phong trào Phủ xanh đồi trọc.

(3) Để bảo vệ mắt không bị cận thị, khi đọc sách, chúng ta phải để sách xa mắt.

**Câu 5**. VD thêm trạng ngữ:

(1) Với những điệu múa điêu luyện, những giọng hát mượt mà, trong trẻo, các nghệ sĩ đã chinh phục được khán giả.

(2) Bằng cách quan sát tỉ mỉ thế giới loài vật, nhà văn Tô Hoài đã miêu tả thế giới loài vật rất sinh động.

(3) Với tất cả lòng căm thù, Trần Bình Trọng đã thét vào mặt quân xâm lược phương Bắc: “Ta thà làm quỷ nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc”.